

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ QUỐC TẾ VẠN AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ QUỐC TẾ VẠN AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VAN AN INTERNATIONAL
PHARMACEUTICAL AND EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VAN AN QT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110132513

3. Ngày thành lập: 28/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 99 Lê Duẩn, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 090 4260311

Fax:

Email: dothanh.phuoctien@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng.	4632
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.	4659
5.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: - Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm	0119
6.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
7.	Dịch vụ đóng gói	8292
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa. (Điều 16 Nghị định 187/2013/NĐ-CP)	8299
9.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
10.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
11.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn tổng hợp nhiều loại hàng hóa, không chuyên doanh loại hàng nào.	4690

12.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ nhiều loại hàng hóa	4711
13.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.	4719
14.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
15.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
16.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm dược liệu cơ bản và các chế phẩm dược, sản xuất sản phẩm thuốc và hoá dược	2100
17.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet. - Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại;	4791
18.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; ... - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
19.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

20.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: - Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt, gồm: + Xếp hàng hóa hoặc hành lý của hành khách lên tàu hỏa hoặc dỡ hàng hóa, hành lý của hành khách từ tàu hỏa; + Bốc vác hàng hóa tại ga đường sắt. - Bốc xếp hàng hóa đường bộ, gồm: + Xếp hàng hóa hoặc hành lý của hành khách lên ô tô hoặc dỡ hàng hóa, hành lý của hành khách từ ô tô; + Bốc vác hàng hóa tại bến, bãi đỗ ô tô. - Bốc xếp hàng hóa cảng biển, gồm: + Xếp hàng hóa hoặc hành lý của hành khách lên tàu biển hoặc dỡ hàng hóa, hành lý của hành khách từ tàu biển; + Bốc vác hàng hóa tại cảng biển. - Bốc xếp hàng hóa cảng sông, gồm: + Xếp hàng hóa hoặc hành lý của hành khách lên tàu, thuyền và phương tiện vận tải đường sông, hồ, kênh, rạch hoặc dỡ hàng hóa, hành lý của hành khách từ các phương tiện đó; + Bốc vác hàng hóa. - Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không, gồm: + Xếp hàng hóa hoặc hành lý của hành khách lên máy bay hoặc dỡ hàng hóa, hành lý của hành khách từ máy bay; + Bốc vác hàng hóa. - Bốc xếp hàng hóa loại khác, gồm: Dịch vụ xếp, dỡ hàng hóa tại các địa điểm như kho hàng, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại...	5224
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường bộ; - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa; - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy; - Lai dắt, cứu hộ đường bộ.	5225

22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; + Làm thủ tục cho tàu vào/ra cảng; thu xếp tàu lai dắt, hoa tiêu, bố trí cầu bến, nơi neo đậu tàu biển để thực hiện bốc dỡ hàng hóa, đưa đón khách lên tàu; + Các công việc phục vụ quá trình vận chuyển, giao nhận hàng hóa, vận chuyển hành khách và hành lý trên cơ sở hợp đồng vận chuyển bằng đường biển (kể cả hợp đồng vận tải đa phương thức). + Cho thuê, nhận thuê hộ phương tiện vận tải biển, thiết bị bốc dỡ, kho tàng, bến bãi, cầu tàu và các thiết bị chuyên dùng hàng hải khác; + Làm đại lý công-te-nơ (container). - Logistics, gồm: + Hoạt động lập kế hoạch, tổ chức và hỗ trợ hoạt động vận tải, kho bãi và phân phối hàng hóa. - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu, gồm: + Môi giới thuê tàu biển, máy bay, phương tiện vận tải bộ; + Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; + Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
23.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ; - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng kim loại; - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác	3100
24.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: - Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa; - Sản xuất dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng; - Sản xuất khác chưa được phân vào đâu.	3250(Chính)
25.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
26.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
27.	Sửa chữa thiết bị khác	3319

28.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại Chi tiết: - Xử lý và tiêu hủy rác thải y tế; - Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại khác. Loại trừ: - Đốt chất thải không nguy hiểm được phân vào nhóm 38210 (Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại), - Khử độc và làm sạch đất, mặt nước; tiêu hủy các nguyên vật liệu độc được phân vào nhóm 39000 (Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác), - Tái xử lý nhiên liệu hạt nhân được phân vào nhóm 2011 (Sản xuất hoá chất cơ bản).	3822
29.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Nhóm này gồm: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Bán lẻ thuốc chữa bệnh; - Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	4772
30.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng hóa phi lương thực, thực phẩm chưa được phân vào nhóm nào.	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ TRỌNG NGHĨA	Tdp Tân Xuân 5, Phường Xuân Đỉnh, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	0010780206 21	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		
2	ĐỖ CHÍ THANH	Tdp Tân Xuân 5, Phường Xuân Đỉnh, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	0010810187 86	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		

3	PHẠM THỊ LOAN	Phòng 415A14TT ĐH KTQD, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	0011780448 25
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000	
4	NGUYỄN QUỐC THANH	TT khu Ao Thiết Bị , Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	0360790109 75
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000	
5	ĐỖ XUÂN DŨNG	Thôn Lạc Dục, Xã Hưng Long, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	0330870016 38
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ XUÂN DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 12/06/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033087001638

Ngày cấp: 17/09/2018

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Thôn Lạc Dục, Xã Hưng Long, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Lạc Dục, Xã Hưng Long, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội